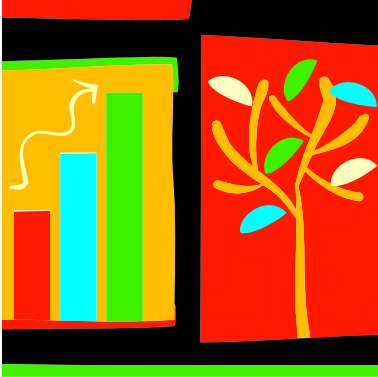


Mai Khánh Du, Phạm Doanh Môn

Rồi ... TÌNH YÊU ĐÃ ĐẾN



Cách đây khoảng tám tháng, tôi gặp Linh trong một tiệm bán thực phẩm Việt Nam ở Canberra. Hôm đó tôi ghé tiệm này mua cái phone card để gọi cho con tôi đang ở Việt Nam. Còn đang phân vân chưa biết chọn loại nào trước vô số loại trên bảng quảng cáo dán trên tường, tôi bèn nhờ cô bán hàng chọn cho tôi một cái card nào tốt nhất. Cô bán hàng cười nhìn tôi và chỉ một phụ nữ đứng gần bên nói : ...

- Chị muốn biết loại phone card nào gọi về Việt Nam tốt nhất thì chị cứ hỏi chị này.

Tôi liếc nhìn sang người phụ nữ nhỏ nhắn đứng gần bên mà cô bán hàng vừa giới thiệu. Tôi đoán chị khoảng hơn bốn chục tuổi. Chị đang cầm trên tay mấy cái phone card hiệu Good Morning Viet Nam. Như hiểu ý định của tôi, người phụ nữ nhìn, đưa mấy cái phone card mà chị đang giữ trong tay và mỉm cười nhỏ nhẹ nói:

- Em dùng loại phone card này để gọi về Việt Nam thấy tốt lắm. Nói chuyện nghe rất rõ. Cũng nói được khoảng hơn một trăm phút chị ạ.

Tôi cảm ơn chị rồi mua hai chiếc phone card loại đó và gọi chuyện thêm:

- Cảm ơn chị nhiều nghe. Tôi tên Đoan. Xin lỗi chị tên gì ? Chắc chị thường hay gọi về Việt Nam ?

Người phụ nữ bên lề trả lời :

- Dạ em tên Linh. Em mới qua Úc được hai tháng. Cũng hơi buồn. Em nhớ Việt Nam quá. Nhớ những người thân ở Việt Nam nên cũng hay gọi điện thoại về. Em ở vùng Florey, còn chị ở vùng nào ?

Tôi mừng rỡ:

- A, vậy chị cũng là hàng xóm của tôi rồi! Tôi ở vùng Melba, kế bên Florey đó.

Linh nhỏ nhẹ:

- Em mới qua Úc nên cũng chưa rành các vùng ở đây. Em mới chỉ biết tên chỗ em ở và Belconnen thôi!

Chúng tôi trở nên thân tình hơn. Linh kém tôi sáu tuổi nên gọi tôi bằng chị. Tôi có cảm tình với Linh và sau đó chúng tôi thường xuyên nói chuyện với nhau qua điện thoại. Một sự trùng hợp ngẫu nhiên khi tôi được biết trước đây gia đình tôi và gia đình Linh cùng sống ở quận Mười Một Sài Gòn và tôi tin chắc cũng có lần tôi và Linh đã gặp nhau trong khu vui chơi Đầm Sen.

Linh sang Úc theo diện hôn nhân. Nhìn Linh - một phụ nữ nhỏ nhắn và thường hay e thẹn mỗi khi tiếp xúc với người lạ, kể cả người đồng phái. Tôi không thể tin rằng cuộc đời Linh đã trải qua nhiều đau khổ ngay từ khi mới lọt lòng mẹ. Gần đây nhất là sóng gió nghiệt ngã của cuộc hôn nhân đầu đời. Gia đình Linh chỉ đến tạm cư ở gần chợ Bình Thới, quận Mười Một sau khi miền Nam bị rơi tay Cộng Sản vài tháng. Quê của Linh ở mãi tận Bến Tre.

Linh kể lại với tôi:

- Sự thực em cũng chưa hề được biết đến quê em. Theo lời mẹ em kể thì em sinh năm 1960 ở làng Định Thủy, quận Mỏ Cày, tỉnh Kiến Hòa. Hình như làng em ở cạnh con sông Hàm Luông. Em sinh ra trong thời đất nước bắt đầu loạn lạc và quê em là một trong những nơi phát động phong trào

Đồng Khởi. Mẹ em nói vào thời gian đó, ngày nào cũng nhìn thấy sự khủng bố, cũng nhìn thấy những xác người, những đầu người, phần lớn đó là những viên chức làm việc cho chính quyền quốc gia hoặc những người chống lại phong trào Đồng Khởi bị Việt Cộng giết. Mỗi xác chết hoặc đầu lâu người đều có kèm theo một bản án tử hình là một tờ giấy học trò ghi tội ác của những người đó. Nghe nói cậu của em cũng là một trong những nạn nhân đó vì thời gian này cậu đang là một viên chức hộ tịch của xã Định Thủy. Không khí khủng bố bao trùm cả quận Mỏ Cày và dần lan rộng ra cả tỉnh Kiến Hòa. Ba em trước đây theo kháng chiến chống Pháp, lúc đầu cũng có tham gia phong trào Đồng Khởi nhưng sau hai năm, khi nhận thấy sự dã man của những người lãnh đạo phong trào nên đã tìm cách về tỉnh lỵ Bến Tre chiêu hồi. Mẹ em cũng vội vã bỏ lại nhà cửa, ruộng vườn bồng bế em - khi đó mới chưa đầy hai tuổi - về tỉnh lỵ sinh sống vì sợ bị trả thù. Sinh sống ở tỉnh lỵ chưa được nửa năm thì ba em qua đời trong một tai nạn mà sau này em nghi ngờ đó chỉ là một sự dàn cảnh. Một buổi sáng như mọi ngày, ba em và ba người bạn được trung tâm cải huấn Bến Tre thông báo được trả tự do về sinh sống với gia đình. Mọi người vui sướng thu dọn đồ đạc và chờ giờ về sum họp với vợ con sau hơn nửa năm sống trong trại cải huấn. Khi bốn người vừa ra khỏi cổng trại được khoảng hơn một trăm thước thì nghe một tiếng súng nổ. Mọi người không hiểu chuyện gì nên bỏ chạy và tiếp theo một loạt đạn liên thanh nổ dồn bắn vào bốn người này. Ba người bị chết trong đó có ba em. Chính quyền giải thích đó là một sự hiểu lầm của lính trong chòi canh gác vì họ lầm tưởng bốn người này trốn trại cải huấn. Chính quyền xin lỗi các nạn nhân, bồi thường một số tiền và tổ chức mai táng chu đáo. Nhưng mãi tới thời gian gần đây khi em có dịp đọc một số tài liệu cũng như nghe một số người sinh sống ở Bến Tre thời gian đó kể lại, em mới được biết là vào thời gian đó, tỉnh trưởng Kiến Hòa là thiếu tá Phạm Ngọc Thảo. Ông

này là một sĩ quan Việt Cộng trá hàng, vẫn tiếp tục hoạt động cho Việt Cộng nhưng vì khéo léo che đậy và nhất là lại được đức cha Ngô Đình Thục giới thiệu nên tổng thống Ngô Đình Diệm rất tin dùng. Ông này đã lợi dụng chức vụ tỉnh trưởng để âm thầm giúp đỡ phong trào Đồng Khởi và ngấm ngấm tìm cách tiêu diệt những người bỏ hàng ngũ Việt Cộng để cho những người còn lại sợ không dám về chiêu hồi nữa. Có nhiều người rời bỏ hàng ngũ Việt Cộng trở về vùng an ninh làm ăn sinh sống trong thời gian thiếu tá Phạm Ngọc Thảo làm tỉnh trưởng cũng bị chết một cách mờ ám như vậy. Sau ngày 30/4/1975 em có nghe nói bà Nguyễn Thị Định - người đứng đầu phong trào Đồng Khởi – đã khen ngợi và cảm ơn nhờ có Phạm Ngọc Thảo giúp đỡ mà phong trào không bị chính quyền Ngô Đình Diệm tiêu diệt. Hình như ông này sau đó cũng được chính quyền Cộng Sản phong là liệt sĩ nữa.

Sau khi chôn cất ba em xong, mẹ em cảm thấy có cái gì không yên ổn cũng như thấy lo sợ khi phải sống ở Bến Tre nên lại đưa em về quận Bến Tranh, tỉnh Định Tường sống cùng một người bà con bên ngoại. Ở Bến Tranh, mẹ em sang được một sạp nhỏ bán trái cây sống qua ngày và em theo học bậc tiểu học tại trường tiểu học Bến Tranh.

Năm 1971, em thi đậu vào lớp sáu trường nữ trung học Lê Ngọc Hân. Để thuận tiện cho việc học của em cũng như tình hình an ninh ở Bến Tranh cũng bắt đầu bất ổn, một lần nữa mẹ em lại dời nhà lên thành phố Mỹ Tho và mua một căn nhà gỗ nhỏ gần trại lính Nguyễn Văn Muôn và tiếp tục bán trái cây ở một chợ nhỏ gần đó.

Sau 30/4/1975 vài tháng, lúc đó em cũng vừa học xong lớp chín thì mẹ em và em lại di chuyển về Bình Thới, quận Mười Một theo sự khuyên bảo và giúp đỡ của một người chú họ đi tập kết mới trở về và đang làm ở công an quận đó. Em bỏ dở một năm học và ở nhà phụ giúp mẹ em buôn bán ở chợ Bình Thới . Năm sau em vào học lớp mười ở trường trung học Nam Kỳ

Khởi Nghĩa. Học xong lớp mười một thì em nghỉ học vì khi đó mẹ em bị bệnh lao phổi, rất yếu không còn tự ra chợ buôn bán một mình được nữa. Năm 1985 thì mẹ em qua đời vì bệnh này. Khi đó mẹ em mới 45 tuổi. Em thì vừa tròn 25 tuổi mà đã phải chịu hai cái tang lớn nhất trong đời. Em đã mồ côi cha và bây giờ lại thêm mồ côi mẹ nữa. Cũng may nhờ có những người hàng xóm tốt bụng. Họ đã đứng ra lo tang ma và sau đó còn giúp đỡ, bảo trợ em rồi đề nghị với anh công an khu vực xin cho em vào thực tập may rồi trở thành công nhân của công ty may mặc quận Mười Một. Bốn năm sau em lấy Hoàng, một sĩ quan công an đang từng sự tại đội an ninh kinh tế quận - do chú em giới thiệu. Em lấy chồng vì nghe theo lời khuyên của chú em chứ em cũng chưa yêu Hoàng. Sự thực, sau khi mất mẹ, em cũng cảm thấy lo sợ vì phải sống một mình. Hoàng cũng đã từng giúp đỡ và theo đuổi em một thời gian khá lâu nên khi Hoàng ngỏ ý thì em nhận lời.

Như vậy, Linh lấy chồng năm hai mươi chín tuổi. Ba năm sau đưa con trai đầu lòng – Huy – chào đời. Hai năm sau nữa, vợ chồng Linh lại có thêm một cháu gái – Hương. Gia đình Linh bây giờ trở nên vui vẻ vì có thêm tiếng khóc, tiếng cười của Huy và Hương. Linh cũng bận rộn hơn vì ngoài công việc may ở sở, Linh còn phải chăm sóc hai con. Nhưng ... sau mười mấy năm chung sống, Linh và chồng đã ly dị sau nhiều cố gắng nhẫn nhục chịu đựng của Linh. Chồng Linh – Hoàng – đã công khai ngoại tình với một nữ đồng nghiệp và sau đó cả hai đã bị sa thải khỏi ngành công an.

Sau khi đưa con gái thứ hai ra đời được vài năm. Hoàng đã bỏ mặc ba mẹ con Linh và gần như công khai sống chung với người nữ đồng nghiệp đó. Thỉnh thoảng Hoàng có về nhà là để tra khảo số tiền mà Linh đã dành dụm cất giữ trước khi sinh con. Nhiều lần Linh đã bị Hoàng chửi mắng thậm tệ. Có một lần giận quá, Linh có nói vài lời phê bình nhẹ nhàng về người nữ

đồng nghiệp và cũng là nhân tình của Hoàng. Hoàng đã đánh đập Linh trước mặt hai đứa con. Không chịu đựng nổi sự nhẫn tâm của Hoàng. Linh đã xin ra tòa ly dị và nhận lãnh trách nhiệm nuôi hai đứa con.

Thoát được cảnh địa ngục khi phải sống chung với Hoàng thì Linh lại bắt đầu gặp khó khăn với cuộc sống càng ngày càng đắt đỏ của đất Sài Gòn. Số tiền bồi thường khi Linh bị tai nạn trong thời gian làm công nhân may mặc cũng đã cạn dần. Linh quay lại xưởng cũ xin việc nhưng bị từ chối. Hai đứa con của Linh lớn dần. Huy nay đã mười hai tuổi và Hương thì đã gần mười tuổi. May mắn, Linh được Lan - một người chị họ của Linh - ở bên Úc thấy hoàn cảnh của Linh quá tội nghiệp nên có gửi về giúp Linh một số tiền. Linh dùng số tiền đó mở một quán bán tạp hóa và giải khát cạnh nhà. Cuộc sống tạm đủ cho ba mẹ con ăn, mặc đơn giản nhưng vẫn không đủ cho những nhu cầu sinh hoạt khác, nhất là tiền học cho các con. Huy đã có ý định nghỉ học để đi bỏ mồi hàng kiếm thêm tiền phụ cho mẹ nhưng Linh nhất quyết không chịu.

Năm vừa qua, trong một lần về thăm Việt Nam, chị Lan đã dẫn về một người bạn Úc. Mặc dù đã được chị Lan cho biết trước cũng như đã có những hình ảnh và một số ít thư từ qua lại cho có hình thức với người đàn ông Úc này nhưng Linh cũng cảm thấy rất e thẹn khi lần đầu gặp mặt Andrew, người bạn Úc mà chị Lan muốn giới thiệu cho Linh.

Andrew là manager trông coi một bộ phận trong xưởng đúc tiền của Úc ở Canberra. Andrew hơn Linh mười tuổi, có một người con trai lớn đã lập gia đình và ở riêng. Vợ của Andrew đã mất cách đây sáu năm trong một tai nạn xe hơi. Trong phân xưởng nơi Andrew phụ trách có rất nhiều công nhân người Việt làm việc và chị Lan cũng là một trong những công nhân đó. Khác với những công nhân người Úc, công nhân người Việt làm việc rất siêng năng, chăm chỉ mà thường rất ít đòi hỏi quyền lợi nên Andrew rất có thiện

cảm với những công nhân người Việt. Hình ảnh người phụ nữ Việt Nam nhỏ nhắn, chịu đựng, đảm đang chăm lo cho chồng, cho con đã gây một ấn tượng tốt nơi Andrew. Khi biết hoàn cảnh khó khăn của Linh, Lan đã có ý giới thiệu Linh cho Andrew vì thấy Andrew là một người tốt. Và lại nếu thành công thì đây cũng là cơ hội tốt cho Linh và hai đứa con của Linh sẽ có một tương lai tốt đẹp hơn. Mới đầu Linh nhất định không chịu vì không muốn rời xa Việt Nam. Phần khác, Linh chưa hề nghĩ đến chuyện tái giá sau sự đổ vỡ của cuộc hôn nhân đầu tiên. Có thể Linh sợ. Linh không muốn tình cảm của Linh dành cho hai đứa con bị chia sẻ cho một người khác và nhất là càng không thể tưởng tượng được việc mình sẽ lấy một người Tây Phương làm chồng. Lan phải thuyết phục Linh mấy tháng để rồi sau đó mới đưa Andrew về Việt Nam gặp Linh được.

Khi kể chuyện này với tôi, Linh vẫn còn có vẻ e thẹn :

- Chị Đoan biết không, lần đầu tiên gặp Andrew, nhìn thấy Andrew râu ria xồm xoàm và cao lớn quá, em sợ lắm. Tuy vậy, ít ngày sau thì em cũng đã thấy đỡ hơn. Cũng may mà trong mấy ngày đầu lúc nào chị Lan cũng cùng đi với ba mẹ con em. Sự thực em cũng chẳng nghĩ là em sẽ yêu Andrew nhưng em chỉ nghĩ đây là cơ hội tốt cho các con của em. Chúng được có cơ hội sang Úc học hành, coi như là được đi du học mà biết bao nhiêu người Việt Nam hằng mong ước, có khi phải tốn rất nhiều tiền mà cũng không có cơ hội. Em cứ nghĩ đến tương lai các con nên em lại cố gắng. Sau đó Andrew lại tiếp tục xin đưa ba mẹ con em đi chơi vài lần nữa và lần nào thì em cũng đòi có chị Lan và vài người bạn của chị Lan cùng đi. Andrew đều vui vẻ đồng ý. Em thấy Andrew cũng rất tế nhị trong cách đối xử với ba mẹ con em. Dần dần hai đứa con của em – Huy và Hương – đã thân mật chuyện trò, đùa giỡn cùng Andrew. Riêng em thì vẫn giữ một khoảng cách vì như em đã nói, tuy quý mến Andrew nhưng em chưa thực sự

yêu Andrew. Huy và Hoàng nhận xét Andrew giao tiếp rất thật tình. Andrew luôn tạo một không khí thân mật, pha chút khôi hài để cho mọi người luôn được vui vẻ trong những lần đi chơi đó.

Khi trở về Úc, Andrew lo làm thủ tục và khoảng sáu tháng sau thì gia đình em được qua Úc theo diện hôn nhân và chung sống cùng Andrew.

Con trai của Andrew cũng đến thăm và chúc mừng chúng em. Thời gian mới sang Úc, em buồn quá. Tiếng Anh thì không biết nhiều nên rất ngại đi ra ngoài. Thỉnh thoảng Andrew có chở ba mẹ con em ra vài cửa hàng bán thực phẩm Á Đông để mua thực phẩm hoặc thức ăn Việt Nam. Vào cuối tuần chúng em thường đi ăn tối tại các nhà hàng Việt Nam.

Cứ mỗi lần gặp được một người Việt Nam thì em mừng lắm. Em hỏi họ nhiều chuyện. Cũng có người vui vẻ trả lời và nói chuyện. Cũng có người lạnh nhạt. Trong lúc chờ đợi đi học một lớp Anh Văn, để giết thì giờ, em nghe băng tiếng Anh và xem một vài video ca nhạc Việt Nam mà em mua ở shop Việt Nam.

Phải nói Andrew rất tốt. Biết em buồn nên Andrew luôn cố gắng về sớm để nói chuyện với em và Huy, Hương. Thời gian đầu khi em mới sang Úc, Andrew đều đưa Huy và Hương đến trường rồi mới đi làm. Một tháng sau, khi đã quen thì các con em có thể tự đón xe bus tới trường được. Nói chung thì Andrew luôn tìm cách làm cho ba mẹ con em vui vẻ để sớm thích nghi với cuộc sống mới nhưng sao em vẫn cảm thấy buồn và nhớ những thân nhân ở Việt Nam quá. Đôi lúc thấy Andrew quá tốt, em có cảm tưởng như là mình đã mắc Andrew một món nợ lớn vậy.

Dù rất bận nhưng Andrew đã nghỉ hai tuần để lo các thủ tục giấy tờ cũng như đưa ba mẹ con em đi thăm các thắng cảnh ở Canberra và Sydney.

Chúng em cũng đã tới các chợ Việt Nam ở Cabramatta và Banstown. Nhớ

lại lần Andrew đưa chúng em đi chơi Aquarium ở Sydney, Huy và Hương đã reo lớn lên vì ngạc nhiên khi nhìn thấy những con cá mập bơi lội ngay trên đầu của chúng. Có một lần, Andrew đưa ba mẹ con em vào thăm sở đúc tiền (Royal Australian Mint). Khi vào tới phân xưởng nơi Andrew phụ trách. Em thấy có rất nhiều người Việt Nam làm việc ở đây - nhất là phụ nữ. Mọi người ai cũng tươi cười chào hỏi, chúc mừng Andrew và ba mẹ con em. Em thấy các chị người Việt làm ở đây đôi lúc nói chuyện nhỏ với nhau bằng tiếng Việt trong khi làm. Em thích quá và ước mong có ngày sẽ được vào làm việc tại đây. Đoán được ý nghĩ đó của em, Andrew cười nói:

- Để em nghỉ ngơi một thời gian cho quen với cuộc sống ở Úc cũng như học xong một số giờ Anh Văn rồi anh sẽ xin cho em vào làm việc tại đây.

Linh kể tiếp:

- Em thấy Andrew lúc nào cũng nói nhẹ nhàng với mẹ con em. Em có cảm tưởng anh ấy thương Huy và Hương như chính con của anh ấy vậy.

Tôi cười nói:

- Đúng đấy Linh ạ! Đàn ông Việt Nam thì họ rất ngại lập gia đình với những phụ nữ đã có con và nếu có thì ... nhưng đàn ông Tây Phương hình như họ không quan tâm đến điều này. Nếu họ thương mình thì họ thương cả các con của mình nữa. Có khi họ còn thấy vui, thấy hạnh phúc khi có thêm các con nữa đó Linh ạ.

- Thiệt không chị ? Linh cười.

Bẵng đi một thời gian khá lâu, vì bận đi công tác ở một tiểu bang khác, tôi đã không có dịp gặp Linh cũng như nói chuyện với Linh qua điện thoại.

Cách đây một tháng, khi trở về Canberra, tôi đến thăm gia đình Linh. Hôm đó Andrew đi công tác ở Sydney chưa về. Tôi rủ ba mẹ con Linh đi shop Việt Nam và sau đó ghé ăn tối tại nhà hàng Tự Do. Linh và hai cháu Huy,

Hương mừng quá ôm chặt lấy tôi. Trong lúc ăn, tôi đã thăm hỏi về cuộc sống của ba mẹ con Linh bây giờ ra sao. Linh vui vẻ kể :

- Em đã học xong một số giờ Anh Văn. Andrew đề nghị em ghi danh học về computer ở trường TAFE vì thấy có nhiều người Việt học ở đó nhưng em thì thích đi làm hơn. Andrew cũng chiều ý và đã xin cho em vào làm tập sự ở xưởng đúc tiền cũng gần phân xưởng của Andrew. Huy và Hương thì đã học xong các lớp Anh Văn ở trường SIEC - trường dạy Anh Văn dành riêng cho di dân mới đến Úc - và nay hai cháu đã vào học ở một high school gần nhà. Em cũng đã quen dần với cuộc sống ở Úc. Thịnh thoảng em cũng rủ Andrew đi chùa và anh cũng rất happy theo em đến đó. Andrew cũng rất thích ăn những món ăn Việt Nam, đặc biệt là chả giò. Em thấy Andrew là một người đàn ông rất dễ mến. Dần dần chúng em cảm thấy gần gũi và yêu nhau hơn. Giờ đây em không còn cảm thấy khó khăn về ngôn ngữ giữa mọi người trong gia đình nữa. Chị ạ! Andrew còn muốn em đưa anh đến trường Việt Ngữ Canberra để học thêm tiếng Việt nữa đó. Em còn chần chừ không biết có nên đưa Andrew đến đó không vì em cũng ngại quá! Bây giờ sao em cảm thấy hơi ngại gặp người Việt chị ạ !

Tôi cười:

- Andrew đâu cần phải đến trường Việt Ngữ. Ở nhà đã có một cô giáo giỏi và dễ thương dạy tiếng Việt cho anh ta rồi!

Hai đứa con của Linh cũng lên tiếng:

- Chúng cháu cũng hay nói chuyện với Andrew bằng tiếng Việt nữa .

Lan mắc cỡ và đấm nhẹ vào vai tôi nói:

- Chị Đoan kỳ quá!!!!

Tôi dò hỏi:

- Từ khi rời xa quê đến nay, Linh có hay về thăm lại Bến Tre không?

Linh trả lời ngay:

- Có chứ chị, hàng năm em vẫn về Bến Tre thăm mộ ba em nhưng em chưa về Định Thủy lần nào. Không hiểu sao em hơi sò sợ khi nghĩ về vùng đất đó mặc dù bây giờ chiến tranh đã chấm dứt rồi.
- Còn ngôi trường trung học Lê Ngọc Hân, nơi mà Linh đã theo học bốn năm tại đó. Tôi hỏi thêm
Linh rất vui trả lời:
- Lần nào về Bến Tre, em cũng dành thời gian đi ngang ngôi trường này và dừng lại mười phút như cố gắng tìm lại những bóng hình thầy cô, bè bạn và cả chính em ngày xưa. Ngôi trường nay đã có cái tên hơi xa lạ: trường trung học cơ sở Lê Ngọc Hân. Em vẫn thích cái tên “Nữ trung học” ngày xưa hơn chị ạ !

Tôi cười:

- Linh cũng lãng mạn quá chứ ! Có những hình ảnh nào của quê hương Bến Tre mà Linh còn lưu giữ không?

Linh ngập ngừng:

- Em xa quê lúc còn nhỏ quá nên không giữ được những hình ảnh của quê em nhưng em vẫn đọc qua sách vở và biết rằng quê em là xứ dừa thơ mộng ! Em còn nhớ vài câu thơ nói về quê hương Bến Tre nhưng không nhớ tác giả. Trước 30/4/1975, mỗi khi theo mẹ về Bến Tre thăm mộ ba. Khi vừa qua chuyến phà Rạch Miễu từ Mỹ Tho nói với địa phận tỉnh Bến Tre, em đều thấy một tấm bảng lớn sơn hai câu thơ:

“Kiến Hòa cảnh đẹp nên thơ,

Trăng thanh gió mát đón chờ khách du! “

Hai câu thơ mộc mạc, trữ tình như mời mọc, chào đón và giới thiệu du khách đến thăm Bến Tre quê hương em. Như chị Đoàn biết đó, Bến Tre quê em còn nổi tiếng là xứ dừa. Đã có không biết bao nhiêu là đặc sản được làm

ra từ dừa. Đi đến đâu ở Bến Tre cũng thấy dừa. Những hàng dừa xanh tươi, mượt mà ... Có một thi sĩ đã cảm xúc:

“Dừa ơi dừa, người bao nhiêu tuổi?

Mà lá tươi xanh mãi đến giờ! “

- Nghe Linh tả tôi cũng thấy mê Bến Tre rồi đó. Lần tới về thăm Việt Nam thế nào tôi cũng phải đi thăm Bến Tre cho biết.

Chợt nhớ ra một chuyện tôi vội hỏi Linh:

- Linh à, mãi lo nói chuyện mà quên nhắc Linh một chuyện: Linh biết ở Úc có hội ái hữu cựu học sinh Nguyễn Đình Chiểu – Lê Ngọc Hân không? Hội sinh hoạt cũng vui lắm! Hay là Linh tham gia hội để sinh hoạt với các bạn nhé. Mình sẽ giới thiệu và chắc mọi người sẽ welcome Linh đó. Biết đâu Linh có thể gặp lại một số bạn ngày xưa ở trường Lê Ngọc Hân và có khi gặp cả một vài cựu ở trường Nguyễn Đình Chiểu năm xưa nữa không chừng!

Giọng Linh trầm xuống có vẻ buồn:

- Em cảm ơn chị nhiều lắm! Em có nghe nói về hội này ... nhưng em thưa thật với chị: Xin chị để cho em thư thả vài năm nữa. Bây giờ em cũng còn buồn và nhất là cũng còn mặc cảm với hoàn cảnh cuộc đời của em. Cuộc đời em đã trải qua quá nhiều thăng trầm. Tới nay em nghĩ mới tạm ổn định. Em không có anh chị và em quý mến chị như chị ruột của em vậy nhưng em xin chị đừng nói với ai về cuộc đời của em nghe chị . Bây giờ thì em lại cảm thấy rất ngại khi gặp gỡ người Việt. Em muốn được sống cho riêng mình một thời gian nữa. Thôi tạm thời chị đừng nói với ai và cũng khoan giới thiệu em với các bạn chị nhé. Em tin chị.

Tôi thầm nghĩ phải chăng Linh vẫn còn mặc cảm về sự đổ vỡ của cuộc hôn nhân đầu tiên với Hoàng – một sĩ quan công an - cũng như một chút ái ngại

khi kết hôn với người Tây Phương. Có phải vì vậy mà bây giờ Linh ngại gặp các đồng hương chẳng? Chắc hẳn Linh cũng đã gặp phải những ánh mắt không thiện cảm, nghe những lời nói không tế nhị - có thể cố ý hoặc cũng có thể chỉ là vô tình của một số người Việt – nhưng tôi biết Linh là một người rất nhạy cảm. Tôi hiểu và thông cảm cho hoàn cảnh của Linh vì tôi cũng đã trải qua những tâm trạng này. Tôi an ủi Linh:

- Linh đừng để ý nhiều đến những chuyện đó. Ở đâu thì cũng có người tốt, người xấu. Hãy cố gắng sống hội nhập vào xã hội mới. Hãy quên đi những chuyện đã qua. Hãy sống cho hiện tại và tương lai. Hãy vun xới hạnh phúc mà gia đình Linh đang có. Tôi sẽ làm theo lời Linh và chờ đợi khi nào Linh cảm thấy thuận tiện, thoải mái thì sẽ giới thiệu Linh với các bạn .

Để cắt ngang những ý nghĩ tiêu cực của Linh, tôi hỏi qua chuyện khác:

- À mà bây giờ Linh có còn mua nhiều phone card để gọi về Việt Nam nữa không?

Linh nhỏ nhẹ :

- Ít thôi chị ạ ! Bây giờ em thấy vui hơn hồi mới sang Úc rất nhiều. Em muốn dành nhiều thời giờ cho hạnh phúc mới, gia đình mới của em.

Tôi nhìn Linh cười:

- Rất đúng đó Linh ạ. À như vậy là ... Rồi ... TÌNH YÊU ĐÃ ĐẾN ... phải không Linh ?

Mọi người cùng cười .Chúng tôi chia tay.

Tôi rất mừng cho ba mẹ con Linh - đặc biệt cho Linh - người đàn bà Việt Nam đã trải qua quá nhiều đau khổ và nay đã tìm được hạnh phúc cho mình, cho các con của mình trên vùng đất mới .

Canberra July 07

MAI KHÁNH THU - PHẠM DOANH MÔN

Đánh máy: CTT

Nguồn:

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 9 tháng 9 năm 2008